

BÁO CÁO

Về việc tổ chức dự giờ giảng cấp Khoa trong HK2 năm học 2025-2026

Kính gửi: Ban Giám hiệu

- Căn cứ Kế hoạch số 04/KH-KT-ĐBCL ngày 22/12/2025.

- Căn cứ tình hình thực tế.

Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng báo cáo đến Ban Giám hiệu kết quả thực hiện công tác dự giờ giảng cấp khoa, cụ thể như sau:

1. Bảng thống kê lịch đăng ký dự giờ giảng cấp Khoa:

STT	Khoa	Số lượng giảng viên đăng ký dự giờ	Số lượng lớp dự giờ	Tỉ lệ
1	Công nghệ Thông tin - Điện tử	12	13	100%
2	Kinh tế	04	04	100%
3	Đại cương	07	07	100%
Tổng cộng		23	24	100%

2. Kết quả đánh giá dự giờ:

a. Khoa Công nghệ Thông tin - Điện tử:

STT	Tên giảng viên đăng ký dự giờ	Môn thực hiện dự giờ	Điểm trung bình được đánh giá	Xếp loại
1	Châu Trần Trúc Ly	Cơ sở lập trình	97.5	Giỏi
2	Nguyễn Văn Trãi	Hệ thống quản lý nội dung (CMS)	96.5	Giỏi
3	Nguyễn Minh Trường	Công nghệ mạng không dây	91.7	Giỏi
4	Đặng Quốc Phong	Thiết kế web 1	91.5	Giỏi
5	Trần Thanh Hậu	Nhập môn Công nghệ kỹ thuật máy tính	91	Giỏi
6	Quách Vũ Thường	CCNA1	90.7	Giỏi
7	Nguyễn Minh Hiến	Chuyên đề PHP	89.8	Giỏi
8	Nguyễn Công Thạnh	Giải quyết sự cố mạng	89.7	Giỏi
9	Bùi Duy Cường	Công nghệ VoIP	89.3	Giỏi
10	Lâm Gia Thuận	Ứng dụng công nghệ Web	89	Giỏi

11	Lại Thị Bích Ngọc	Thiết kế đồ họa	89	Giỏi
12	Nguyễn Phạm Khánh Ngọc	Thiết kế web 1	88	Giỏi
13	Nguyễn Đức Trí	Nhập môn kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	87	Giỏi

Trong đó:

- *Giỏi: 13 giảng viên*

b. Khoa Kinh tế:

STT	Tên giảng viên đăng ký dự giờ	Môn thực hiện dự giờ	Điểm trung bình được đánh giá	Xếp loại
1	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Kinh tế vi mô	98.6	Giỏi
2	Trịnh Hoàng Sơn	Quản trị học	96.5	Giỏi
3	Nguyễn Quốc Hưng	Thiết kế giao diện web	93.7	Giỏi
4	Lê Nguyễn Phương Uyên	Luật thương mại quốc tế	88	Giỏi

Trong đó:

- *Giỏi: 04 giảng viên.*

c. Khoa Đại cương:

STT	Tên giảng viên đăng ký dự giờ	Môn thực hiện dự giờ	Điểm trung bình được đánh giá	Xếp loại
1	Nguyễn Hoài Phong	Kỹ năng mềm 2	94.5	Giỏi
2	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Pháp luật 2	92	Giỏi
3	Nguyễn Ngọc Bích	Tiếng Anh 2	90.5	Giỏi
4	Trần Nguyễn Quang Vinh	Giáo dục chính trị	90.5	Giỏi
5	Nguyễn Xuân Lưu	Giáo dục chính trị	90	Giỏi
6	Nguyễn Trung Hiếu	Tiếng Anh 1	85.7	Giỏi
7	Trần Anh Tú	Tiếng Anh 1	77	Khá

Trong đó:

- *Giỏi: 06 giảng viên*

- *Khá: 01 giảng viên*

3. Nhận xét của tổ dự giờ đối với giảng viên: *Có kèm theo phụ lục.*

4. Đánh giá chung:

a. Về chuyên môn:

Qua quá trình theo dõi, nắm bắt tình hình tổ chức dự giờ ở các Khoa, phòng KT-ĐBCL nhận thấy Thầy/Cô giảng viên có sự chuẩn bị tương đối tốt với tiết dạy của mình.

Căn cứ theo hồ sơ dự giờ của Khoa chuyển về phòng KT-ĐBCL, phòng tổng hợp như sau:

*** Tích cực:**

- Đối với các lớp lý thuyết:

+ Đa phần giảng viên nắm vững chuyên môn giảng dạy, đảm bảo từ mức khá tốt trở lên. Nội dung giảng dạy phù hợp với năng lực của sinh viên, không bị quá sức nhưng vẫn đảm bảo yêu cầu của chương trình đề ra. Thời lượng bài giảng được phân bố hợp lý, đảm bảo yêu cầu khóa học. Có phát huy được tính tích cực, chủ động của sinh viên.

+ Giảng viên giảng dạy một số đáp ứng được yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác giảng dạy. Biết vận dụng công cụ dạy học.

+ Truyền đạt kiến thức nền kèm theo lấy nhiều ví dụ thực tiễn mới ở bên ngoài giúp cho nội dung bài giảng phong phú, đa dạng, mang tính ứng dụng nhiều hơn, giúp cho việc truyền đạt kiến thức đến sinh viên tốt hơn, sinh viên đỡ nhàm chán và lơ là bài học.

+ Bài giảng trình bày rõ ràng, khoa học, giảng bài đúng trọng tâm nội dung kiến thức, cập nhật những thông tin cần thiết kịp thời, phân tích, nhận xét rõ ràng. Đánh giá người học đúng và đủ, có tiêu chí rõ ràng gắn với mục tiêu bài giảng.

+ Đa phần giảng viên có phong thái sư phạm tự tin, nghiêm túc; thái độ thân thiện, cởi mở; phát âm to, rõ ràng và dễ hiểu đối với sinh viên; có tương tác với sinh viên trong quá trình giảng dạy, phát huy tính tích cực chủ động của người học; xử lý tình huống sư phạm linh hoạt.

+ Các lớp chất lượng cao giảng viên có lòng ghép giảng dạy ngoại ngữ tiếng Anh vào giảng, đảm bảo yêu cầu của chuẩn đầu ra chất lượng cao.

- Đối với các lớp thực hành:

+ Giảng viên thực hiện giảng dạy thực hành tương đối đảm bảo yêu cầu. Kết hợp khá tốt giữa nội dung lý thuyết và khi thực hành. Sinh viên có khả năng thực hiện lại theo hướng dẫn.

+ Giảng viên có thực hiện thao tác mẫu cho sinh viên có cái nhìn trực quan hơn và dễ tiếp thu kiến thức nội dung bài học hơn.

+ Phương pháp giảng dạy thực hành sinh động, kết hợp hướng dẫn – thực hành – sửa lỗi trực tiếp; tạo điều kiện cho sinh viên tham gia đóng góp vào nội dung bài học.

*** Hạn chế:**

- Giảng viên chưa tương tác nhiều với sinh viên trong lớp học.

- Một số giảng viên có giọng nói và cách truyền đạt chưa tạo được sự hứng thú, khiến sinh viên dễ mất tập trung. Vấn đề quản lý lớp học chưa đảm bảo tốt, còn nhiều trường hợp sinh viên lơ là, làm việc riêng, ngủ trong lớp, vào lớp trễ...

- Mức độ tham gia của sinh viên trong giờ học còn hạn chế. Sinh viên còn thụ động trong việc tham gia tiết học. Một số trường hợp giảng viên chưa đảm bảo tất cả sinh viên đều nắm được nội dung truyền đạt, chưa thể truyền đạt rõ ràng đến các sinh viên ngồi xa.

- Chưa lấy nhiều ví dụ thực tiễn đối với các môn lý thuyết, GV chưa thị phạm nhiều, hoặc làm mẫu nhanh làm cho sinh viên khó nắm bắt nội dung thực hành.

- Chưa sử dụng kết hợp được nhiều phương pháp dạy học.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và thiết bị dạy học trong bài giảng còn hạn chế.

Giảng viên còn ít chú ý đến việc sinh viên gặp trở ngại trong việc nghe nhìn (giao diện màn

hình có màu sắc, kích thước chưa phù hợp với mọi góc nhìn; sử dụng micro và bút cảm ứng chưa hiệu quả v.v.)

b. Về tác phong, nề nếp, không khí lớp học:

- Trang phục, tác phong đảm bảo tính mô phạm, lịch sự, nhã nhặn.

- Giảng viên giảng dạy đúng giờ, đảm bảo giờ giấc lên lớp tốt.

- Không khí lớp học tương đối nghiêm túc, những môn cần sự thoải mái và hoạt náo thì giảng viên thực hiện tốt. Sinh viên nghiêm chỉnh, đa phần tích cực tập trung học và theo dõi bài giảng của giảng viên.

- Giờ học thực hành thấy rõ sự tương tác tích cực giữa giảng viên và sinh viên.

c. Tình hình tổ chức dự giờ:

- Theo đánh giá chung của phòng KT-ĐBCL, ở HK2 đa phần các Khoa thực hiện tương đối tốt công tác cho giảng viên đăng kí lịch dự giờ cũng như tổ chức dự giờ, công tác đánh giá khách quan hơn, giờ giấc được đảm bảo dự từ 45 phút trở lên.

- Trong phần nhận xét những mục tiêu đạt được/không đạt được/góp ý, những giảng viên tham gia dự giờ của Khoa CNTT-ĐT có ít nhận xét về lớp dự giờ và nội dung bài học nên chưa đánh giá thấu đáo được những mặt tích cực và hạn chế.

5. Đề xuất, kiến nghị của phòng KT-ĐBCL:

Cán bộ dự giờ không được bỏ trống phần nhận xét về những điểm đạt được, điểm chưa đạt được, những điều cần lưu ý/cải tiến/góp ý điều chỉnh trong phiếu đánh giá vì đó là cơ sở để giảng viên giảng dạy có thể rút ra được những kinh nghiệm cho những tiết dạy sau đạt hiệu quả hơn.

Đối với năm học 2025-2026, phòng KT-ĐBCL đã tổ chức dự giờ tổng hợp tất cả giảng viên tham gia giảng dạy trong HK1 và HK2. Ở HK3 sẽ tiếp tục tổ chức dự giờ bổ sung các giảng viên chưa được dự giờ trong năm học.

Trên đây là báo cáo tình hình tổ chức dự giờ giảng viên trong Học kỳ 2 năm học 2025 - 2026, kính trình Ban Giám hiệu xem xét./.

BAN GIÁM HIỆU

ThS. Lê Vũ Hùng

PHÒNG KT-ĐBCL

Trần Nguyễn Quang Vinh

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Phòng Đào tạo;
- Các Khoa;
- Lưu: KT-ĐBCL.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2026

PHỤ LỤC
NHẬN XÉT DỰ GIỜ TỪNG GIẢNG VIÊN

I. Khoa Công nghệ Thông tin - Điện tử

STT	Tên giảng viên	Môn dạy	Điểm đánh giá	Mục tiêu/yêu cầu đạt được	Mục tiêu/yêu cầu chưa đạt được	Ý kiến đóng góp điều chỉnh/bổ sung/cải tiến
1	Nguyễn Văn Trãi	Hệ thống quản lý nội dung (CMS)	96.5	Không có	Không có	Không có
2	Châu Trần Trúc Ly	Cơ sở lập trình	97.5	Không có	Không có	Không có
3	Nguyễn Đức Trí	Nhập môn kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	87	Không có	Không có	Không có
4	Nguyễn Phạm Khánh Ngọc	Thiết kế web 1	88	Không có	Không có	- Cần tạo điểm nhấn để SV dễ hiểu, chốt lại các nội dung, ngừng lại chút để sv kịp ghi nhận - Cần tương tác với SV nhiều hơn.
5	Nguyễn Minh Hiến	Chuyên đề PHP	89.8	- Giảng bài to, rõ ràng dễ hiểu. - SV biết vẽ sơ đồ cho project. - Giảng viên nhiệt tình đến từng bàn hướng dẫn cho sinh viên. - SV thực hiện vẽ Activity Diagram.	- GV tương tác sv đã học hết mọi thứ. - Giảng Viên chưa tạo điều kiện cho Sinh Viên tương tác. - SV còn thụ động.	- Tivi quá nhỏ, nên cần chiếu online để sv thấy. - Giảng Viên nên tạo điều kiện cho Sinh Viên tương tác nhiều hơn. - Nên chiếu từng phần nội dung

STT	Tên giảng viên	Môn dạy	Điểm đánh giá	Mục tiêu/yêu cầu đạt được	Mục tiêu/yêu cầu chưa đạt được	Ý kiến đóng góp điều chỉnh/bổ sung/cải tiến
6	Bùi Duy Cường	Công nghệ VoIP	89.3	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng bài to, rõ ràng dễ hiểu. - Giảng Viên có hướng dẫn Sinh Viên cụ thể về thuật ngữ tiếng Anh để dễ nhớ các thuật ngữ. - Có giải thích cấu trúc các câu lệnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng Viên chưa đến từng bàn hướng dẫn cụ thể cho sinh viên. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng Viên nên quan tâm hướng dẫn các bạn Sinh Viên chi tiết hơn
7	Lâm Gia Thuận	Ứng dụng công nghệ Web	89	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng bài to, rõ ràng, bao quát lớp, chỉ bài nhiệt tình cho SV. - SV biết cách tìm kiếm tài liệu. - Giảng Viên liên tục hỏi han và hướng dẫn tận tình cho các bạn Sinh Viên. - SV tự tìm hiểu và tìm kiếm tài liệu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng Viên chưa tạo các hoạt động nhóm hoặc các hoạt động gắn kết Sinh Viên. - Chỉ hiển thị màn hình code chưa hiển thị kết quả sau khi thực hiện. - Chưa thao tác chi tiết mẫu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nên chiếu trên online để sv thấy code mà gõ theo, vì tí vi quá nhỏ để xem từ xa. - Giảng Viên có thể nghiên cứu tạo các hoạt động dự án nhóm nhằm tăng tính gắn kết và sáng tạo cho các bạn Sinh Viên. - Cần hỗ trợ giải thích code.
8	Lại Thị Bích Ngọc	Thiết kế đồ họa	89	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng bài to, rõ ràng, bao quát lớp. - SV thực hiện theo. 	<ul style="list-style-type: none"> Sự hợp lý của tấm ảnh chưa được quan tâm. 	<ul style="list-style-type: none"> GV hướng dẫn hơi nhanh.

STT	Tên giảng viên	Môn dạy	Điểm đánh giá	Mục tiêu/yêu cầu đạt được	Mục tiêu/yêu cầu chưa đạt được	Ý kiến đóng góp điều chỉnh/bổ sung/cải tiến
9	Trần Thanh Hậu	Nhập môn Công nghệ kỹ thuật máy tính	91	- Hướng dẫn sinh viên thực hành thực tế trên Mainboard laptop (cũ). - Nhiệt tình với sinh viên. - SV theo dõi thầy thầy thao tác thực tế trên thiết bị.	Không có	Phòng B301 cần trang bị Wifi, SV tra cứu lỗi và tham khảo kiến thức môn học qua Internet.
10	Quách Vũ Thường	CCNA1	90.7	Giảng bài to, rõ, demo, thao tác thành thực, sinh viên lên bảng thực hiện lại tốt.	Không có	Không có
11	Nguyễn Công Thạnh	Giải quyết sự cố mạng	89.7	- Giảng bài to, rõ dễ hiểu. - Giảng bài rõ, cần tương tác với sinh viên hơn.	Không có	- Ti vi nhỏ, Slide chỉnh lại dạng Widescreen sẽ rõ hơn, phù hợp với màn hình hơn. - Sinh viên ngồi cuối lớp không thấy rõ slide.
12	Nguyễn Minh Trường	Công nghệ mạng không dây	91.7	- Giảng bài to, rõ, sử dụng thiết bị tốt, dễ hiểu. - Có kết hợp giữa giảng trên slide và bảng (ghi chú rõ ràng).	Không có	Cần tương tác với sinh viên hơn.
13	Đặng Quốc Phong	Thiết kế web 1	91.5	- SV theo dõi thầy hướng dẫn trên MSteam và thực hiện được các câu lệnh.	Không có	Không có

STT	Tên giảng viên	Môn dạy	Điểm đánh giá	Mục tiêu/yêu cầu đạt được	Mục tiêu/yêu cầu chưa đạt được	Ý kiến đóng góp điều chỉnh/bổ sung/cải tiến
				- Giảng bài to, rõ, demo, thao tác thành thực.		

II. Khoa Kinh tế

STT	Tên giảng viên	Môn dạy	Điểm đánh giá	Mục tiêu/yêu cầu đạt được	Mục tiêu/yêu cầu chưa đạt được	Ý kiến đóng góp điều chỉnh/bổ sung/cải tiến
1	Lê Nguyễn Phương Uyên	Luật thương mại quốc tế	88	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên bám sát nội dung chương trình môn học, nêu rõ mục tiêu bài giảng. - Phong cách giảng dạy tự tin, năng lượng. - Kiến thức giảng dạy phù hợp với mục tiêu bài học, phù hợp với năng lực tiếp thu của sinh viên. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa bao quát toàn bộ lớp học, chưa phát huy được tính tích cực tối đa của sinh viên. - Slide bài giảng còn hơi nhiều chữ, chưa sinh động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế slide cho đẹp mắt, size chữ to hơn. - Tăng tính tương tác cho các sinh viên bằng các game, câu hỏi, thảo luận nhóm. - Bổ sung thêm ví dụ minh họa thực tế để sinh viên nắm bài đầy đủ hơn.
2	Nguyễn Quốc Hưng	Thiết kế giao diện web	93.7	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên phát huy được tính tích cực, chủ động của sinh viên trong giờ học. - Giảng viên có kết hợp các phương pháp giảng dạy phù hợp. - Bài giảng trình bày dễ hiểu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có 2 sinh viên làm việc riêng, chưa tập trung lắng nghe bài giảng. - Vẫn có 1 trường hợp sinh viên học đối phó (có bài tập thì mới làm, không tập trung nghe giảng). 	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp sinh viên mất tập trung thì khuyến khích tinh thần học tập bằng cách tạo trò chơi trực tuyến vui tươi hơn để buổi học sôi nổi.

STT	Tên giảng viên	Môn dạy	Điểm đánh giá	Mục tiêu/yêu cầu đạt được	Mục tiêu/yêu cầu chưa đạt được	Ý kiến đóng góp điều chỉnh/bổ sung/cải tiến
				<ul style="list-style-type: none"> - Có ví dụ cho mỗi phần giảng dạy. - Có sử dụng công cụ giảng dạy (Google Meet). - Giọng thuyết giảng truyền cảm, to và rõ ràng. - Năng lực sư phạm tốt, giảng bài to rõ - Nội dung bài giảng phù hợp với mục tiêu đào tạo, đề cương môn học và năng lực người học 	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên chưa phát huy tối đa việc ứng dụng công nghệ trong giảng dạy. - Do đặc thù phòng máy nên giảng viên chưa thể bao quát hết hoạt động của sinh viên trong lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhắc nhở sinh viên đến lớp đúng giờ theo quy định của nhà trường, tập trung nghe giảng. - Giảng viên nên tận dụng thêm công nghệ trong để khai thác hết nội dung và tính chất môn học.
3	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Kinh tế vi mô	98.6	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên dẫn dắt bài học rất tự nhiên, dễ hiểu, các ví dụ rất thực tế, gây được hứng thú cho sinh viên. - Tương tác giữa sinh viên và giảng viên rất tốt. - Giảng viên trình giảng có chuyên môn vững vàng, trình bày bài giảng rõ ràng, dễ hiểu. - Phong thái giảng dạy tự tin, nghiêm túc, thể hiện tinh thần trách nhiệm và tâm huyết với nghề. 	<p>Giảng viên cần di chuyển nhiều hơn để bao quát lớp, đặc biệt là khu vực phía sau, giúp duy trì sự chú ý của sinh viên</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Di chuyển linh hoạt hơn trong không gian lớp học nhằm tạo sự gần gũi và bao quát toàn diện hơn. - Tiếp tục phát huy ưu điểm về nội dung chuyên môn, phong thái tự tin và tinh thần nhiệt huyết trong giảng dạy.

STT	Tên giảng viên	Môn dạy	Điểm đánh giá	Mục tiêu/yêu cầu đạt được	Mục tiêu/yêu cầu chưa đạt được	Ý kiến đóng góp điều chỉnh/bổ sung/cải tiến
				<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung bài giảng được triển khai logic, đúng trọng tâm, bám sát giáo trình. - Thái độ thân thiện, cởi mở, giúp học viên dễ dàng tiếp cận kiến thức. - Phát huy tốt tính chủ động của sinh viên - Giảng to, rõ 		
4	Trịnh Hoàng Sơn	Quản trị học	96.5	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên phát huy tính tích cực của sinh viên. - Phát huy tốt tính chủ động của sinh viên 	Không có	<ul style="list-style-type: none"> - Cần bao quát và tương tác với các bạn sinh viên ngồi cuối lớp. - Giảng viên nên sử dụng micro để những bạn ngồi xa dễ nghe hơn.

III. Khoa Đại cương

STT	Tên giảng viên	Môn dạy	Điểm đánh giá	Mục tiêu/yêu cầu đạt được	Mục tiêu/yêu cầu chưa đạt được	Ý kiến đóng góp điều chỉnh/bổ sung/cải tiến
1	Nguyễn Hoài Phong	Kỹ năng mềm 2	94.5	- Lớp học sinh động và có sự tương tác giữa người học với giảng viên đứng lớp	Không có	Không có

STT	Tên giảng viên	Môn dạy	Điểm đánh giá	Mục tiêu/yêu cầu đạt được	Mục tiêu/yêu cầu chưa đạt được	Ý kiến đóng góp điều chỉnh/bổ sung/cải tiến
				- Các mục tiêu chủ đề tiết học được giảng viên truyền đạt một cách sinh động và thu hút sự chú ý của người học		
2	Nguyễn Ngọc Bích	Tiếng Anh 2	90.5	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên truyền đạt đầy đủ nội dung kiến thức trọng tâm theo đúng mục tiêu bài học đề ra. - Phương pháp giảng dạy phù hợp, giúp người học dễ tiếp thu và hiểu bài. - Giảng viên sử dụng ví dụ minh họa thực tế, tạo hứng thú và tăng tính ứng dụng cho bài học. - Lớp học sinh động và có sự tương tác giữa người học với giảng viên đứng lớp - Các mục tiêu chủ đề tiết học được giảng viên truyền đạt một cách sinh động và thu hút sự chú ý của người học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Một số sinh viên còn thụ động, chưa mạnh dạn phát biểu ý kiến. - Cần chú ý đến sự tương phản màu sắc giữa màu nền và màu chữ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung thêm các hoạt động thảo luận, tình huống thực tế nhằm nâng cao tính tương tác. - Khuyến khích người học tham gia phát biểu thông qua câu hỏi gợi mở hoặc làm việc nhóm.
3	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Pháp luật 2	92	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp học sinh động và có sự tương tác giữa người học với giảng viên đứng lớp - Các mục tiêu chủ đề tiết học được giảng viên truyền đạt 	Không có	Không có

STT	Tên giảng viên	Môn dạy	Điểm đánh giá	Mục tiêu/yêu cầu đạt được	Mục tiêu/yêu cầu chưa đạt được	Ý kiến đóng góp điều chỉnh/bổ sung/cải tiến
				một cách sinh động và thu hút sự chú ý của người học		
4	Nguyễn Trung Hiếu	Tiếng Anh 1	85.7	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp học sinh động và có sự tương tác giữa người học với giảng viên đứng lớp. - Các mục tiêu chủ đề tiết học được giảng viên truyền đạt một cách sinh động và thu hút sự chú ý của người học. - Phương pháp giảng dạy phù hợp, giúp người học dễ tiếp thu và hiểu bài. - Giảng viên ôn lại bài cũ bằng câu hỏi gợi mở, tạo sự tương tác với người học. - Người học tham gia tương tác tích cực, thể hiện sự tập trung và hiểu bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Một số sinh viên vào lớp muộn. - Phương tiện hỗ trợ giảng dạy chưa được khai thác hiệu quả ở một số phần của bài học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khuyến khích người học tham gia phát biểu thông qua câu hỏi gợi mở hoặc làm việc nhóm. - Cần cho người học luyện tập từ vựng ngay sau khi giới thiệu từ mới nhằm củng cố và khắc sâu kiến thức.
5	Nguyễn Xuân Lưu	Giáo dục chính trị	90	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp học sinh động và có sự tương tác giữa người học với giảng viên đứng lớp - Các mục tiêu chủ đề tiết học được giảng viên truyền đạt một cách sinh động và thu hút sự chú ý của người học. 	Không có	<ul style="list-style-type: none"> - Slide bài giảng còn chưa được sinh động. Cần chú ý đến độ tương phản màu nền với màu chữ. - Size chữ khá nhỏ và hơi khó thấy nếu như người học ngồi khá xa bảng.

STT	Tên giảng viên	Môn dạy	Điểm đánh giá	Mục tiêu/yêu cầu đạt được	Mục tiêu/yêu cầu chưa đạt được	Ý kiến đóng góp điều chỉnh/bổ sung/cải tiến
6	Trần Anh Tú	Tiếng Anh 1	77	<ul style="list-style-type: none"> - GV truyền đạt được nội dung cơ bản của bài giảng cho SV. - Tác phong gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giọng nói nhỏ, chưa truyền cảm. - Chưa bao quát được lớp học. - Slide quá nhiều chi tiết nhỏ khiến SV bị rối. - Chưa có hoạt động tương tác mạnh với SV. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cần tăng cường khả năng bao quát, nâng cao tính kỷ luật (đảm bảo SV đi học đúng giờ). - Tạo các hoạt động kích thích tinh thần người học.
7	Trần Nguyễn Quang Vinh	Giáo dục chính trị	90.5	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp học sinh động và có sự tương tác giữa người học với giảng viên đứng lớp. - Các mục tiêu chủ đề tiết học được giảng viên truyền đạt một cách sinh động và thu hút sự chú ý của người học. - GV truyền đạt đầy đủ nội dung kiến thức trọng tâm theo đúng mục tiêu đặt ra. - Tác phong tự tin. - SV tham gia các hoạt động sôi nổi, hứng thú với bài học. 	Không có	<ul style="list-style-type: none"> - Cần chú ý size chữ (chữ hơi nhỏ các SV ngồi xa bảng sẽ khó thấy nội dung bài giảng). - Các hoạt động thảo luận, tình huống thực tế & khuyến khích người học tham gia phát biểu ý kiến, xây dựng bài học.

